

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG E - 20 - 10
CATALOGUE TRỐNG CHUYỂN SỐ / NĨA CHUYỂN SỐ (DCT)
HONDA GOLDWING 2023

Sơ đồ EPC · CATALOGUE GOLDWING (2023) · Dùng cho
HONDA GOLDWING (2023)

Sơ đồ online:

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-20-10-catalogue-trong-g-chuyen-so-nia-chuyen-so-dct-honda-goldwing-2023--EPCDOV0004400> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 35 chi tiết	Có giá tham khảo: 35/35	Tổng giá trị: 31,439,837đ
----------------------------------	----------------------------	------------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (06/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG E - 20 - 10
CATALOGUE TRỐNG CHUYỂN SỐ / NĨA
CHUYỂN SỐ (DCT) HONDA GOLDWING
2023

Mã EPC	EPCDOV0004400
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	GOLDWING
Năm SX	2023
Loại hệ thống	ENGINE
Danh mục	CATALOGUE GOLDWING (2023)
Số phụ tùng	35 chi tiết
Tổng giá trị	31,439,837đ

Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (35 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG E - 20 - 10 CATALOGUE TRỐNG CHUYỂN SỐ / NĨA CHUYỂN SỐ (DCT) HONDA GOLDWING 2023**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Thanh kẹp hộp số 11130-MKC-A00 HONDA GOLDWING	11130MKCA00	1	4,808,708đ
2	Gioăng thanh kẹp hộp số 11135-MKC-A01 HONDA GOLDWING	11135MKCA01	1	278,179đ
3	Vòng bi giảm chấn lẩy chuyển số 11370-MKC-A00 HONDA GOLDWING	11370MKCA00	1	1,189,165đ
4	Càng gạt số 24211-MKC-A00 HONDA GOLDWING	24211MKCA00	1	2,347,418đ
5	Càng gạt số 24212-MKC-A00 HONDA GOLDWING	24212MKCA00	1	2,347,418đ
6	Càng gạt số 24213-MKC-A00 HONDA GOLDWING	24213MKCA00	1	1,563,319đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
7	Càng gạt số 24214-MKC-A00 HONDA GOLDWING	24214MKCA00	1	1,563,319đ
8	Trục càng gạt số 24250-MKC-A00 HONDA GOLDWING	24250MKCA00	1	566,114đ
9	Chốt sang số 24300-MKC-A00 HONDA GOLDWING	24300MKCA00	1	8,654,369đ
10	Chuyển số 24321-MEB-670 HONDA GOLDWING	24321MEB670	1	736,924đ
11	Bạc đệm chuyển số 24322-MM4-000 HONDA REBEL 1100	24322MM4000	1	74,562đ
12	Vấu gài bánh cóc A 24324-MKC-A00 HONDA GOLDWING	24324MKCA00	1	182,199đ
13	Vấu gài bánh cóc B 24325-MKC-A00 HONDA GOLDWING	24325MKCA00	1	182,199đ
14	Chốt đẩy vấu gài 24326-KBH-901 HONDA REBEL 1100	24326KBH901	1	123,636đ
15	Tấm dẫn hướng chuyển số 24328-MKC-A00 HONDA GOLDWING	24328MKCA00	1	328,607đ
16	Lò xo chốt đẩy vấu gài 24329-KA3-740 HONDA REBEL 1100	24329KA3740	1	56,218đ
17	Cần hãm heo số 24430-MKC-A00 HONDA GOLDWING	24430MKCA00	1	287,938đ
18	Lò xo cần hãm heo số 24436-MKC-A20 HONDA GOLDWING	24436MKCA20	1	74,562đ
19	Trục sang số 24610-MKC-A00 HONDA GOLDWING	24610MKCA00	1	3,276,297đ
20	Bánh răng để bị động (51 răng) 24617-MKC-A01 HONDA GOLDWING	24617MKCA01	1	1,407,149đ
21	Lò xo chuyển số 3.8 24651-MKC-A00 HONDA GOLDWING	24651MKCA00	1	149,121đ
22	Chốt lò xo chuyển số 24652-MKC-A00 HONDA GOLDWING	24652MKCA00	1	122,611đ
23	Tấm chuyển số 24656-MKC-A00 HONDA GOLDWING	24656MKCA00	1	126,889đ
24	Bu lông ống dẫn dầu 90010-MKC-A00 HONDA GOLDWING	90010MKCA00	1	187,229đ
25	Vít chặn heo số 90022-MKC-A00 HONDA GOLDWING	90022MKCA00	1	91,101đ
26	Bu lông 8x30 90078-MKC-A00 HONDA GOLDWING	90078MKCA00	1	59,649đ
27	Bu lông 6X22 90088-HP1-670 HONDA GOLDWING	90088HP1670	1	51,720đ
28	Vòng đệm 90417-360-000 HONDA REBEL 500	90417360000	1	36,008đ
29	Chốt định vị 8x8 90702-MB0-000 HONDA GOLDWING	90702MB0000	1	74,443đ
30	Vòng bi 12x18x12 91024-MGS-D21 HONDA REBEL 1100	91024MGSD21	1	74,833đ
31	Vòng bi 607 ZZ 91026-MGS-D21 HONDA REBEL 1100	91026MGSD21	1	187,078đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
32	Vòng bi đĩa 10x13.4x15 (china) 91105-KZR-601 HONDA GOLDWING	91105KZR601	1	154,544đ
33	Chốt định vị 10x16 94303-10160 HONDA GL1800	9430310160	1	35,979đ
34	Phanh cài bên ngoài 11 94510-11000 HONDA GL1800	9451011000	1	29,478đ
35	Bu lông 6x16 95701-060-1600 HONDA Xe Ga, Xe Số	957010601600	1	10,854đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng GOLDWING](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-20-10-catalogue-trong-chuyen-so-nia-chuyen-so-dct-honda-goldwing-2023--EPCDOV0004400> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 20 - 10 CATALOGUE TRONG CHUYÊN SƠ / NĨA CHUYÊN SƠ (DCT) HONDA GOLDWING 2023 (EPCDOV0004400). Truy cập ngày 06/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-20-10-catalogue-trong-chuyen-so-nia-chuyen-so-dct-honda-goldwing-2023--EPCDOV0004400>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 20 - 10 CATALOGUE TRONG CHUYÊN SƠ / NĨA CHUYÊN SƠ (DCT) HONDA GOLDWING 2023 (EPCDOV0004400)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-06, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-20-10-catalogue-trong-chuyen-so-nia-chuyen-so-dct-honda-goldwing-2023--EPCDOV0004400>. Truy cập 06/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 20 - 10 CATALOGUE TRONG CHUYÊN SƠ / NĨA CHUYÊN SƠ (DCT) HONDA GOLDWING 2023 (EPCDOV0004400)." Cập nhật 2026-08-06. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-20-10-catalogue-trong-chuyen-so-nia-chuyen-so-dct-honda-goldwing-2023--EPCDOV0004400>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 20 - 10 CATALOGUE
TRỐNG CHUYỂN SỐ / NĨA CHUYỂN SỐ (DCT)
HONDA GOLDWING 2023 (EPCDOV0004400)

Cập nhật lần cuối
06/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.